

BIỆN PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TIẾNG ANH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

• Nguyễn Văn Đệ^(*), Phạm Thị Toàn^(**)

Tóm tắt

Tiếng Anh là môn ngoại ngữ quan trọng mang tính phổ biến ở các trường trung học phổ thông. Trong nhiều năm qua, tuy việc dạy và học Tiếng Anh ở các trường trung học phổ thông ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã có nhiều đổi mới góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; song vẫn còn bộc lộ bất cập yếu kém, trong đó có yếu tố năng lực của đội ngũ giáo viên Tiếng Anh chưa đáp ứng yêu cầu của giảng dạy. Vì vậy, bài viết tìm hiểu thực trạng năng lực đội ngũ giáo viên Tiếng Anh trung học phổ thông ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, từ đó đưa ra một số giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên này trước yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

Từ khóa: năng lực đội ngũ giáo viên, Tiếng Anh, trung học phổ thông.

1. Đặt vấn đề

Nhân loại đang trong thời đại toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, chứng kiến bùng nổ thông tin và tiếp nhận những thành tựu khoa học công nghệ mới; trước bối cảnh đó, buộc mọi quốc gia cần nhanh chóng đào tạo, phát triển nguồn và lực lượng này được trang bị hàng loạt kỹ năng thiết yếu, đáp ứng tốt yêu cầu công việc trong môi trường đa văn hóa, sự biến đổi đời sống xã hội.

Nhận thức vị trí, vai trò của nguồn nhân lực trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập khu vực và thế giới, Đảng ta xác định, *con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển*; theo đó, con người Việt Nam bước vào thế kỷ XXI cần nắm vững nhóm các kỹ năng như: kỹ năng tư duy, kỹ năng làm việc, kỹ năng sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, và kỹ năng quan trọng phổ biến nhất trên thế giới hiện nay - sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh, vì nó là ngôn ngữ của thế giới và là chìa khóa của kho tàng tri thức nhân loại.

Vì thế, từ nhiều năm qua, Tiếng Anh là một trong những môn học ngoại ngữ chính, bắt buộc tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông (THPT) và còn đưa vào một số trường tiểu học và mầm non. Ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (BR-VT), trong những năm học qua, Tiếng Anh là môn ngoại ngữ duy nhất dạy cấp THPT, bước đầu đạt nhiều thành quả đáng khích lệ; tuy nhiên, trước những yêu cầu phát triển đất nước thời kỳ hội nhập thì việc dạy và học Tiếng Anh bộc lộ khá nhiều hạn chế. Bài báo

này, nhóm tác giả dẫn xuất từ kết quả khảo sát thực trạng năng lực đội ngũ giáo viên (GV) Tiếng Anh, qua đó đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực, đội ngũ này tại các trường THPT ở tỉnh BR-VT.

2. Vị trí, vai trò và sự cần thiết của môn học Tiếng Anh cấp THPT

2.1. Vị trí và vai trò của môn học Tiếng Anh cấp THPT

Trong chương trình giáo dục phổ thông, môn học Tiếng Anh có vị trí và vai trò quan trọng, thể hiện như sau:

- Môn Tiếng Anh là môn ngoại ngữ, môn văn hóa cơ bản, là một trong số những môn học được đưa vào chương trình bắt buộc ở nhà trường phổ thông từ cấp trung học cơ sở; thông qua việc học Tiếng Anh, giúp học sinh (HS) hình thành tình cảm và thái độ đúng đắn đối với đất nước, con người, nền văn hóa của một số nước lấy tiếng Anh là ngôn ngữ chính;

- Môn Tiếng Anh ở trường phổ thông cung cấp cho HS một công cụ để tiếp cận tri thức khoa học, kỹ thuật công nghệ tiên tiến và mở rộng cơ hội giao lưu hội nhập với các dân tộc khác;

- Quá trình học tập Tiếng Anh, giúp HS dần dần phát triển khả năng tư duy logic và tư duy hình ảnh, đặc biệt tư duy ngôn ngữ, hỗ trợ tích cực trong việc học tập các môn học khác, cũng như nâng cao năng lực sáng tạo trong học tập, lao động và nghiên cứu;

- Khi học tiếng Anh, HS có cơ hội tiếp xúc với hệ thống giá trị, những thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại, qua đó HS tiếp thu, kế thừa và từng bước hình thành, hoàn thiện nhân cách.

Những vấn đề nêu trên cho thấy, môn Tiếng Anh có vị trí, vai trò rất quan trọng trong nhà trường

^(*) Trường Đại học Đồng Tháp.

^(**) Trường THPT Hắc Dịch, Tân Thành, Bà Rịa - Vũng Tàu.

phổ thông nói chung và trường THPT nói riêng. Cùng với các môn học khác, môn Tiếng Anh góp phần hiện thực hóa mục tiêu giáo dục toàn diện HS ở bậc học phổ thông nước ta.

2.2. Sự cần thiết của môn học Tiếng Anh cấp THPT

Sự cần thiết của môn học Tiếng Anh cấp THPT được biểu đạt thông qua hàng loạt văn bản pháp quy của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), cụ thể như sau:

- Năm 2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1400/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”, trong đó mục tiêu chung nêu rõ: “Đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học mới ở các cấp học, trình độ đào tạo... ; đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa; biến ngoại ngữ trở thành thể mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

- Năm 2012, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quyết định số 5205/QĐ-BGDĐT về “Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh thí điểm cấp THPT”, quy định mục tiêu chung ghi rõ: “Dạy và học Tiếng Anh cấp THPT nhằm trang bị cho HS khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh đạt trình độ Bậc 3 của Khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam (tương đương với Cấp độ B1 của Khung tham chiếu chung Châu Âu về ngôn ngữ). HS có đủ năng lực tiếng Anh để bước đầu sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa”.

Hai văn bản trên đây phản ánh sự cần thiết và cấp bách giảng dạy Tiếng Anh bậc học phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân ở nước ta trước bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập khu vực và quốc tế. Ở tầm vĩ mô của một quốc gia, tiếng Anh ngày nay được coi là công cụ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; ở tầm vi mô đối với HS, tiếng Anh trở thành một kỹ năng cơ bản mà tất cả HS đều phải có; khi một HS cấp THPT được trang bị năng lực tiếng Anh tốt sẽ là cơ hội và điều kiện đạt nhiều thành tích trong học tập và làm việc.

3. Thực trạng năng lực đội ngũ GV môn Tiếng Anh THPT ở tỉnh BR-VT

3.1. Quy mô trường, HS THPT

Toàn tỉnh có 32 trường THPT, trong đó có 1 trường chuyên, 1 trường dân tộc nội trú và có 3 trường ngoài công lập; đã có 9 trường đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 29%), 24 trường có thư viện đạt chuẩn và trong đó có 3 thư viện tiên tiến; tổng số máy vi tính được trang bị phục vụ học tập là 2.390 máy (bình quân 14 HS/máy tính), số máy chiếu projector là 140 (bình quân 4,5 máy/trường); tổng số HS cấp THPT vào khoảng 34 ngàn.

3.2. Đội ngũ GV và cán bộ quản lý các trường THPT

Cấp giáo dục THPT có 2.430 cán bộ quản lý, GV và nhân viên, trong đó có 2.107 GV trực tiếp giảng dạy (tỷ lệ 2,15 GV/lớp); GV đạt chuẩn trình độ là 100%, trong số đó có 6,47% trên chuẩn; đội ngũ cán bộ quản lý có 98 người (có 29 người là nữ, chiếm 26,4%), 100% cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn và hầu hết đã tham gia các khóa bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước về GD&ĐT và quản lý nhà trường.

3.3. Thực trạng đội ngũ GV Tiếng Anh các trường THPT

Toàn tỉnh có 234 GV dạy môn Tiếng Anh, 100% đều đạt chuẩn trình độ, trong số đó có 7,2% trên chuẩn; đội ngũ tương đối trẻ, năng nổ và có kinh nghiệm trong giảng dạy. Tuy nhiên, theo kết quả cuộc thi khảo sát FCE (First Certificate in English - là chứng chỉ tiếng Anh tương đương với trình độ Trung cao cấp (B2) trên Khung Tham chiếu chung Châu Âu về ngôn ngữ) hầu hết trong số họ chưa đạt yêu cầu; mặt khác, một số GV vẫn còn dạy theo phương pháp truyền thống, ít quan tâm hoạt động dự giờ, trao đổi kinh nghiệm và điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị lạc hậu chậm đầu tư khắc phục.

3.4. Thực trạng dạy học môn Tiếng Anh của đội ngũ GV ở các trường THPT

Để khảo sát thực trạng giảng dạy môn Tiếng Anh của đội ngũ GV ở các trường THPT, nhóm tác giả sử dụng phiếu điều tra từ 102 khách thể khảo sát gồm cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và GV dạy Tiếng Anh, kết quả như sau:

Bảng 1. Thực trạng dạy học môn Tiếng Anh của đội ngũ GV THPT ở tỉnh BR-VT

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện				
		Yếu (1đ)	TB (2đ)	Khá (3đ)	Tốt (4đ)	TBC (\bar{X})
		%	%	%	%	
1	Kỹ năng sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại: Máy vi tính, đèn chiếu, các phần mềm dạy học	14,7	28,7	28,8	27,6	2,64
2	Kỹ năng ra đề bằng trắc nghiệm khách quan	3,0	22,8	50,5	23,7	2,85
3	Kỹ năng sử dụng các thiết bị nghe nhìn và tự làm đồ dùng dạy học	6,8	15,9	41,5	35,9	3,02
4	Kỹ năng sử dụng Internet	15,7	20,7	32,8	30,8	2,39
5	Việc tổ chức cho HS chơi trò chơi trong giờ học, ngoại khóa... nhằm gây hứng thú học tập ngoại ngữ	23,8	25,8	22,7	27,7	2,71
6	Vận dụng đa dạng các thủ thuật dạy học, cũng như kết hợp tốt các phương pháp trong hoạt động dạy học	11,9	35,7	37,5	14,9	2,53
7	Sử dụng phương pháp phù hợp với đặc trưng bộ môn, với nội dung kiểu bài lên lớp: Dạy ngữ liệu, dạy kỹ năng...	7,9	37,7	35,7	18,7	2,65
8	Kỹ năng soạn giáo án theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động nhằm phát triển khả năng giao tiếp của HS	9,8	27,7	36,7	25,8	2,69
9	Năng lực quản lý và tổ chức các hoạt động học tập của HS	13,9	25,8	28,7	31,6	2,92
10	Năng lực xác định mục tiêu cụ thể ở từng tiết dạy trong mỗi đơn vị bài học	2,0	17,8	41,6	38,6	3,15
11	Việc đầu tư soạn giảng giáo án, giáo án điện tử, đồ dùng dạy học...	6,9	27,7	29,7	35,7	2,76

Qua kết quả bảng 1 cho thấy thực trạng dạy học môn Tiếng Anh của đội ngũ GV ở các trường THPT tỉnh BR-VT tương đối khá nhưng điểm trung bình cộng không cao ($\bar{X}_{\min} = 2,39$; $\bar{X}_{\max} = 3,15$).

Trong số 11 nội dung biểu đạt năng lực dạy học của GV được khảo sát thì chỉ có 2 nội dung: “Kỹ năng sử dụng các thiết bị nghe nhìn và tự làm đồ dùng dạy học” và “Năng lực xác định mục tiêu cụ thể ở từng tiết dạy trong mỗi đơn vị bài học” có điểm trung bình cộng lớn hơn 3,00; những nội dung còn lại cần được quan tâm nhiều hơn và qua đó đòi hỏi các nhà quản lý ngành giáo dục tỉnh BR-VT cần có những giải pháp nhanh chóng khắc phục những hạn chế, bất cập trên đây.

Với nội dung “Kỹ thuật sử dụng Internet” của GV, mức độ còn quá thấp. Trong thời đại công nghệ thông tin, khi người GV không nhận thức được tầm quan trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đặc biệt trong dạy ngoại ngữ, thì đây là một hạn chế cho người dạy lẫn người học, vì thiếu những hình ảnh sống động và những thông tin mới được cập nhật thường xuyên.

Trái lại, với nội dung “Năng lực xác định mục tiêu cụ thể ở từng tiết dạy trong mỗi đơn vị bài học” đạt mức độ cao nhất: $\bar{X} = 3,15$. Kết quả này phản ánh rõ năng lực sư phạm của đội ngũ GV Tiếng Anh ở các trường THPT. Việc xác định đúng mục tiêu, trọng tâm bài học là tối ưu và GV hoàn thành quá trình dạy - học của mình một cách hiệu quả nhất.

Đối với nội dung “Việc tổ chức cho HS chơi trò chơi trong giờ học, ngoại khóa... nhằm gây hứng thú học tập ngoại ngữ”, việc tổ chức các trò chơi trong quá trình học tập sẽ giúp các em tiếp thu bài nhanh hơn và nhớ lâu hơn ($\bar{X} = 2,71$). Cho nên, trong quá trình bồi dưỡng phương pháp và các kỹ năng dạy học ngoại ngữ mới do Bộ GD&ĐT tổ chức nên được quan tâm nhiều hơn.

Đối với nội dung “Kỹ năng sử dụng các thiết bị nghe nhìn và tự làm đồ dùng dạy học” được đánh giá khá cao ($\bar{X} = 3,02$), phản ánh đúng thực tế dạy học Tiếng Anh, là một khâu rất quan trọng trong quá trình dạy học ngoại ngữ.

Đối với các nội dung “Kỹ năng ra đề bằng trắc nghiệm khách quan” ($\bar{X} = 2,85$); “Vận dụng

đa dạng các thủ thuật dạy học, cũng như kết hợp tốt các phương pháp trong hoạt động dạy học” ($\bar{X} = 2,53$); “Việc đầu tư soạn giảng giáo án, giáo án điện tử, đồ dùng dạy học...” ($\bar{X} = 2,76$), có điểm trung bình cộng không cao, phản ánh mức độ thực hiện còn thấp. Điểm này đòi hỏi lãnh đạo các trường THPT cần tiếp tục phát huy một số nội dung được ghi nhận thực hiện tốt như nội dung “Năng lực quản lý và tổ chức các hoạt động học tập của HS”, “Kỹ năng sử dụng các thiết bị nghe nhìn và tự làm đồ dùng dạy học”, “Năng lực xác định mục tiêu cụ thể ở từng tiết dạy trong mỗi đơn vị bài học”; đồng thời khắc phục các nội dung “Kỹ năng ra đề bằng trắc nghiệm khách quan”, “Vận dụng đa dạng các thủ thuật dạy học, cũng như kết hợp tốt các phương pháp trong hoạt động dạy học”, “Việc đầu tư soạn giảng giáo án, giáo án điện tử, đồ dùng dạy học...”.

4. Biện pháp nâng cao năng lực đội ngũ GV Tiếng Anh THPT ở tỉnh BR-VT

Như chúng ta đều biết, năng lực là một thành tố nhân cách, nói đến năng lực là hàm chỉ khả năng của cá nhân phù hợp với từng ngành nghề, qua đó giúp cho chủ thể hoạt động đạt được kết quả, hiệu quả cao. Trong bài viết này, nhóm tác giả khi nói đến “năng lực đội ngũ GV” dùng để chỉ năng lực dạy học của đội ngũ GV - là năng lực đặc trưng cơ bản nhất của nghề dạy học, nó được hình thành trong quá trình đào tạo, học hỏi và tự học, trải nghiệm và tự nghiên cứu, đó là khả năng thực hiện các hoạt động dạy học với chất lượng cao, nó bộc lộ trong quá trình dạy học và gắn liền với một số kỹ năng tương ứng.

Đối với người GV dạy môn Tiếng Anh thì các yếu tố cơ bản hình thành nên năng lực dạy học bao gồm: (1) Khả năng sử dụng tiếng Anh tốt kết hợp với sự hiểu biết đầy đủ về ngôn ngữ và văn hóa của tiếng Anh; (2) Có sự hiểu biết khá đầy đủ về đối tượng dạy học và kiến tạo môi trường học tập tiếng Anh hiệu quả; (3) Năng lực sư phạm về môn học Tiếng Anh. Từ thực trạng như đã nêu và ở mục 3, chúng tôi đề xuất một số biện pháp nâng cao năng lực đối với GV Tiếng Anh.

4.1. Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức

Tăng cường, đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ GV Tiếng Anh. Phát động cho GV Tiếng

Anh đăng ký chủ điểm “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Mỗi Thầy cô giáo phải là tấm gương sáng cho HS noi theo. Trong công tác bồi dưỡng, việc tự học, tự rèn luyện là có giá trị thiết thực hơn cả vì khi cá nhân có nhu cầu, tự ý thức, nhận thức đúng đắn thì việc bồi dưỡng mới đạt kết quả cao nhất. Người GV phải luôn có tác phong mẫu mực, sư phạm, thực hiện tốt đạo đức nhà giáo. Để phong trào này trở nên sôi nổi hơn, Nhà trường có thể đưa nội dung này vào tiêu chuẩn thi đua của nhà trường, cần nghiêm khắc xử lý đối với những GV vi phạm đạo đức nhà giáo. Ngoài ra, cần tạo điều kiện để đội ngũ GV Tiếng Anh tham gia các đợt bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng, nghe báo cáo thời sự, nghiên cứu sách báo, tài liệu, tham gia các hoạt động xã hội và nhân đạo do tổ chức Đảng và đoàn thể đề ra.

4.2. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn

GV Tiếng Anh là người hoàn thành nhiệm vụ trong việc thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020” mà Thủ tướng Chính phủ Việt Nam ban hành. Trước yêu cầu đổi mới thì trình độ chuyên môn của GV Tiếng Anh không những khẳng định khả năng về chuyên môn của bản thân họ mà còn ảnh hưởng đến việc hoàn thành nhiệm vụ cải cách giáo dục, thực hiện đổi mới giáo dục. Để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ GV Tiếng Anh, chúng ta cần giải quyết tốt một số vấn đề sau:

- Tổ chức cho GV Tiếng Anh học tập, nghiên cứu các tài liệu bồi dưỡng chuyên môn để họ nắm bắt được những yêu cầu đặt ra của người dạy và học; những yêu cầu cần thực hiện trong việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp; cử GV Tiếng Anh môn tham gia bồi dưỡng chuyên môn theo chuyên đề hàng năm do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học, trình độ chuyên môn, sự hiểu biết về pháp luật; khai thác hiệu quả các nguồn thông tin mới từ khoa học - công nghệ, từ đó vận dụng vào công tác nhằm nâng cao chất lượng bài dạy và công tác kiểm tra, đánh giá.

- Tạo điều kiện và khuyến khích GV Tiếng Anh học tập trên chuẩn; xây dựng kế hoạch cử đi bồi dưỡng các lớp chuyên môn; tạo điều kiện để

GV Tiếng Anh có năng lực tham gia nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm; bồi dưỡng HS giỏi; cử tham gia bồi dưỡng thay sách, đổi mới phương pháp dạy học; góp ý nội dung, chương trình, phương pháp dạy học.

4.3. Nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm

Năng lực sư phạm là khả năng thực hiện các hoạt động dạy học và giáo dục để có hiệu quả, chất lượng cao, được hình thành trên cơ sở những phẩm chất, kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo của người thầy. Năng lực sư phạm của GV thể hiện trước hết ở trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy, năng lực sử dụng các hình thức và phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng; năng lực sử dụng phương tiện dạy học, năng lực kiểm tra, đánh giá. Để nâng cao năng lực sư phạm cho GV Tiếng Anh, Nhà trường cần phải xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời tạo điều kiện cho họ nghiên cứu khoa học về công tác giảng dạy, ứng dụng nghiên cứu khoa học vào thực tiễn.

Tổ chức kiểm tra các giờ dạy trên lớp và các hoạt động khác của GV Tiếng Anh, từ đó giúp GV Tiếng Anh cải tiến công tác giảng dạy và giáo dục. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, uốn nắn, đánh giá hiệu quả năng lực quản lý giờ dạy của GV Tiếng Anh; tăng cường cho đội ngũ GV Tiếng Anh tham gia học tập kinh nghiệm giảng dạy ở các trường

khác nhằm tăng cường vốn hiểu biết để vận dụng vào kiến thức bài dạy.

4.4. Hoàn thiện năng lực hỗ trợ khác

Ngoài nâng cao các năng lực trên, GV Tiếng Anh các trường THPT cần phát triển thêm các năng lực hỗ trợ như: Năng lực giao tiếp với đồng nghiệp, với HS để có thể học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp và dễ dàng truyền đạt kiến thức cho HS; Năng lực ứng dụng tri thức mới, công nghệ hiện đại để có thể theo kịp sự đổi mới của xã hội; Năng lực động viên, kích thích HS học tập bộ môn Tiếng Anh.

5. Kết luận

Xu thế hội nhập quốc tế ngày nay đòi hỏi đất nước phải có nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong môi trường đa văn hóa, đa ngôn ngữ và tiếng Anh đã trở thành một phương tiện giao tiếp, là chìa khóa mở cửa kho tàng tri thức nhân loại cũng như thông thương cùng thế giới. Đồng thời, hoàn thành mục tiêu đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”. Các trường THPT tỉnh BR-VT không ngừng tìm kiếm giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh cho HS THPT, trong đó, quan trọng nhất là nâng cao chất lượng của đội ngũ GV Tiếng Anh đang trực tiếp tham gia giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cao cho xã hội trong tương lai./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Quốc Bảo, Đỗ Quốc Anh, Đinh Thị Kim Thoa (2007), *Cẩm nang nâng cao năng lực và phẩm chất đội ngũ GV*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.
- [2]. Bộ GD&ĐT (2004), *Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT môn Tiếng Anh*, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc.
- [3]. Trần Ngọc Giao (Trả lời phỏng vấn) (2007), “Hiệu trưởng cũng là một nghề, cần phải có chuẩn”, *Giáo dục và Thời đại*, Số đặc biệt, (tháng 12/2007).
- [4]. Bùi Hiền (1999), *Phương pháp hiện đại dạy - học ngoại ngữ*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

SOLUTIONS TO ENHANCING CAPACITY OF HIGH SCHOOL ENGLISH TEACHING STAFF IN BARIA - VUNG TAU PROVINCE

Summary

English is an important, popular foreign language in high schools. For years, the teaching and learning English in high schools in Ba Ria - Vung Tau has many innovations, and somehow improved education quality; but there are still shortcomings, especially the fact that English teachers failed to meet current instructional requirements. Thus, the article investigates high school English teachers' capacity in Ba Ria - Vung Tau province; thereby offers some solutions to improve the current situation, corresponding to school education renovation.

Keywords: teaching staff's capacity, English, high school.

Ngày nhận bài: 26/6/2014; Ngày nhận lại: 25/7/2014; Ngày duyệt đăng: 31/7/2014.